

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC, KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP

LỚP: MG 5 - 6 TUỔI A

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 24 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: 2 cô (Nguyễn Thị Huệ- Vũ Thúy Vân)

I. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng :

Hoạt động, hình thức tổ chức	Mục tiêu	Nội dung trọng tâm cần thực hiện chủ đề
Tổ chức ăn, uống		
MT1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường. Đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định (Nhu cầu năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 – 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal) Trẻ được uống đủ nước phù hợp với độ tuổi (khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn).	- Ăn đủ bữa ăn (bữa chính và một bữa phụ) - Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. - Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. -Thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa -Nước uống thường xuyên trong ngày (nước chín) - Nước uống trong thức ăn	- HD ăn trưa và ăn chiều: + Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ăn cho trẻ + Chia đều các suất ăn của trẻ + Giáo dục dinh dưỡng trước khi ăn + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất + Bao quát giờ ăn, chú ý đến trẻ mới ốm dậy, biếng ăn, giúp đỡ trẻ ăn hết suất. + Chia đầy đủ, chia đều các suất ăn của trẻ + Động viên khích lệ trẻ ăn hết suất, ăn đầy đủ cả thức ăn và canh rau. + Chuẩn bị đầy đủ nước uống cho trẻ trong ngày.

		+ Nhắc nhở trẻ uống đầy đủ nước sau mỗi giờ hoạt động, uống nước canh đầy đủ trong giờ ăn.
Tổ chức ngủ		
MT2: Trẻ được ngủ theo nhu cầu của độ tuổi (ngủ trưa đúng, đủ giờ (150 phút)	- Ngủ trưa đúng giờ, ngủ đủ giấc, ngủ an toàn.	HD ngủ: T/C hoạt động hàng ngày + Cô chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phòng ngủ cho trẻ(gối, chiếu, chăn,...) + Tạo không gian phòng ngủ yên tĩnh ít ánh sáng + Đọc thơ, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ nhàng ổn định trước giờ đi ngủ + Nhắc nhở trẻ nằm ngủ đúng tư thế, bao quát giấc ngủ của trẻ, theo dõi, vỗ về và giúp trẻ khó ngủ. + Trẻ ngủ đảm bảo 150 phút (từ 11h30 đến 14h00)
Vệ sinh		
MT3: Trẻ được vệ sinh cá nhân sạch sẽ, thường xuyên Môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ thường xuyên được đảm bảo vệ sinh	- Rửa tay (trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, sau khi tham gia các hoạt động... Rửa mặt khi trẻ ngủ dậy, khi có nhu cầu - Trẻ đi vệ sinh theo nhu cầu, đúng nơi quy định. - Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải ngày/lần	- Các HD trong ngày: + Trẻ rửa tay sau mỗi giờ chơi, HĐNT, trước khi ăn cơm và sau khi đi vệ sinh + Rửa mặt trước khi ăn, khi trẻ ngủ dậy và trước khi ra về. + Chải đầu buộc tóc gọn gàng sau giờ ngủ + Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết xả nước sạch sẽ sau khi đi vệ sinh. + Thứ 2 đầu tuần tham gia hoạt động “ 1 phút sạch trường”

		+ Trẻ cùng cô lau chùi góc chơi, sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau giờ chơi + Dọn dẹp vệ sinh lớp học sạch sẽ, đồ rác thải hàng ngày
Chăm sóc sức khỏe và an toàn		
MT4: Trẻ được khám sức khỏe định kỳ. Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi. phòng chống SDD và béo phì.	- Khám sức khỏe định kỳ 02 lần/ năm (tháng 09 và 03). - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi 03 lần/ năm (tháng 9, tháng 12 và tháng 3). Phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì	- Các HĐ trong ngày: + Theo dõi, đánh giá sự phát triển của cân nặng và chiều cao theo lứa tuổi lần 1 (tháng 9) + Tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, béo phì
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp. Tiêm chủng theo quy định. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Phòng tránh các bệnh thường gặp (... các bệnh theo mùa, ...) - Theo dõi tiêm chủng theo chương trình của Y tế, uống các loại vi ta mìn - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Lồng ghép trong các HĐ trong ngày: + Cô tổ chức các hoạt động cho trẻ tại trường dưới sự giám sát chặt chẽ của cô để bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp. + Cô giáo dục trẻ sử dụng đồ chơi và các thiết bị an toàn như: Hướng dẫn trẻ không chơi với những vật sắc nhọn; không chạy, đu quay trong những khu vực không an toàn, Cách sử dụng điện..... + Đảm bảo an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích cho trẻ trong thời gian trẻ ở lớp, ở trường

II. Mục tiêu, nội dung, hoạt động, hình thức tổ chức giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục	Ghi chú
1/ Lĩnh vực phát triển vận động			
MT 07: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bắp vai: + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. + Đưa tay ra phía trước, sau. + Đưa tay ra trước, sang ngang. + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. + Đánh chéo 2 tay ra 2 phía trước, sau. + Luân phiên từng tay đưa lên cao. - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái + Đứng, cúi về trước. + Đứng quay người sang 2 bên. + Nghiêng người sang 2 bên. + Cúi về trước ngửa ra sau. + Quay người sang 2 bên. - Các động tác phát triển cơ chân:	- HĐ TDBS: Tổ chức cho trẻ tập thể dục buổi sáng theo bài hát bản nhạc (Con cào cào; chú ếch con; trời nắng trời mưa; Chú voi con ở bản Đôn; Chú khỉ con; Gà trống mèo con và cún con;...) - HĐ học: Thực hiện các động tác phát triển chung trong giờ thể dục giữa giờ (Thứ 2 hàng tuần) - Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động vận động trên nền nhạc vui nhộn với chủ đề	

	+ Khụy gối. + Bật đưa chân sang ngang. + Đưa chân ra các phía. + Nâng cao chân gập gối. + Bật về các phía.		
MT 11: Trẻ biết ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m.(CS3)	- Ném và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) - Mọi trẻ (trai, gái) được tạo cơ hội như nhau trong tập luyện, tham gia vào các hoạt động thể chất, vận động.	HĐ học : - VĐCB : Ném và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) TCVĐ : Nhảy bao bố	Tuần 14
MT 20: Trẻ biết bò qua 5,7 điểm dích dắc cách nhau 1,5 m đúng yêu cầu.	- Bò dích dắc qua 7 điểm; Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5 m - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m	HĐ học : - VĐCB : Bò dích dắc qua 7 điểm TCVĐ : Tàu hỏa - VĐCB : Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5 m TCVĐ : Bóng rổ mini - VĐCB : Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m - TCVĐ : Coding	Tuần 11 Tuần 12 Tuần 13
MT 26: Trẻ biết tô màu kín, không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ (CS6)	- Tô màu không chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ - Tô đồ theo nét	- Hoạt động góc và HĐ trải nghiệm: Trẻ tô màu các hình vẽ và không là màu chồm ra ngoài đường viền các hình vẽ về chủ đề nghề nghiệp như: Dụng cụ các nghề, trang phục các nghề....	

		- Tô và đồ các hình bông hoa, lá.....vvv khi được cô cho tham gia vào hoạt động trải nghiệm.	
MT 39: Trẻ không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.(CS23)	- Nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối, ổ điện, khu vực bếp ga.... những nơi không an toàn, phân biệt được nơi bẩn, sạch và mất vệ sinh như khu rác thải... chơi ở nơi sạch và an toàn.	- HD trải nghiệm: Thực hành kỹ năng phòng chống đuối nước cho trẻ, điện giật, cháy nổ - Các hoạt động trong ngày: Dạy trẻ phân biệt được nơi bẩn, sạch và mất vệ sinh như khu rác thải... chơi ở nơi sạch và an toàn.	
2/ Lĩnh vực phát triển nhận thức			
MT 64: Trẻ có thể kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống.(CS98)	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm của nghề, các hoạt động và ý nghĩa các nghề phổ biến	- Các HD trong ngày: + Xem tranh ảnh, video về một số nghề phổ biến nơi trẻ sống + Trò chuyện cùng cô về tên gọi, công cụ, sản phẩm của các nghề. + Chơi các trò chơi, hát, đọc thơ, kể chuyện về các nghề phổ biến + Tập đóng vai bác lái xe, cô giáo giáo, bác sĩ, kĩ sư, chú công an..... - HD Học: Trò chuyện về nghề giáo viên mầm non - Hoạt động học: Trẻ khám phá nghề may - Hoạt động học:	Tuần 11 Tuần 12 Tuần 13

		Trò chuyện về nghề làm tóc.	
MT 65: Trẻ có những hiểu biết về Nghề truyền thống ở địa phương.	- Tên gọi, đặc điểm, ích lợi, sản phẩm của 1 số nghề truyền thống ở địa phương.	- HD vui chơi : Tên gọi, đặc điểm, ích lợi, sản phẩm của 1 số nghề truyền thống ở địa phương - Hoạt động học: Trò chuyện về sản phẩm nông sản phường kim sơn Hoạt động trải nghiệm: Tổ chức cho trẻ thăm quan cánh đồng quê em cho trẻ tìm hiểu một số sản phẩm của phường Kim sơn như: (Cây ngô, dưa lê, dưa chuột, con rươi, con cáy....)	Tuần 14
MT 69: Trẻ có thể nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.(CS104)	- Đếm trong phạm vi 10, đếm theo khả năng, - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10, các chữ số trong phạm vi 10; - Ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, số điện thoại, biển số xe, ..) - <i>Phát âm một số chữ cái và số đếm từ 1-10 bằng tiếng anh</i> - Ứng dụng mô hình Steam, mô hình giáo dục theo hướng trải nghiệm David Kolb	-HD Học: - Đếm đến 7, nhận biết nhóm số lượng 7, nhận biết số 7. (Dạy theo hướng trải nghiệm David Kolb)	Tuần 11

Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	- <i>Thao tác, chơi: so sánh được ba đối tượng, Nhận ra, phân biệt được 1 số hình , biết ghép các hình để tạo thành hình mới. Đếm được theo khả năng, theo thứ tự đúng, biết số lượng tương ứng với chữ số; Tạo ra được sản phẩm là con vật, cái bánh theo thứ tự , theo yêu cầu phù hợp. Biết thực hành phân loại, sắp xếp, quan sát, dự đoán và xây dựng</i> <i>* Con bọ: Nghe và xem số, và số lượng tương ứng. Đặt từ 1 đến 10 mắt, tai, vết đốt, ... lên con côn trùng. In và tô màu và thu lại thanh cho những con côn trùng được tạo ra.</i> - Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm trong phạm vi 10 - Ứng dụng mô hình Steam, mô hình giáo dục theo hướng trải nghiệm David Kolb	-HĐHọc: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất	Tuần 12
MT 70: Trẻ biết gộp, tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh	- Tách/gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm - Tách /gộp 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	-HĐHọc: Tách/ Gộp 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	Tuần 13 Tuần 14

số lượng của các nhóm.(CS105)		- HĐHọc: Ôn tách/ Gộp 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	
3/ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ giao tiếp			
MT 92:Trẻ có thể kể lại nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định.(CS71)	- Kể lại truyện đã nghe theo trình tự	- HĐHọc: Kể chuyện “ Truyện món quà của cô giáo” - Hoạt động góc: Hướng dẫn trẻ chơi ghép tranh các nhân vật trong câu chuyện, đóng vai và kể truyện sáng tạo	Tuần 11
MT 95 : Trẻ biết hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ,nét mặt khi không hiểu người khác nói (CS 76)	- Có hành vi văn minh, lịch sự trong giao tiếp, hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói	Các hoạt động trong ngày : Trẻ biết thể hiện lịch sự trong giao tiếp, hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói như: Vui vẻ, buồn....	
MT 99: Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, bài ca dao	- Đọc thơ, ca dao	- HĐHọc: Đồng dao Rền rền ràng ràng - Hoạt động chơi : T/C cho trẻ Chơi trò chơi đan gian rền rền ràng ràng	Tuần 12
MT 111: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.(CS91)	- Nhận biết được chữ cái tiếng Việt trong sinh hoạt và trong hoạt động hàng ngày. - Biết rằng mỗi chữ cái đều có tên , hình dạng khác nhau và cách phát âm riêng.	- HĐ học : Làm quen với chữ cái u, ư (steam) - HĐ học : Trò chơi với chữ cái e, ê - HĐ chơi: Tổ chức các trò chơi, các hoạt động trải nghiệm như: Bé khéo tay tạo chữ cái đã học, tìm chữ trong từ qua	Tuần 14 Tuần 13

	- Nhận dạng các chữ cái và phát âm đúng các âm đó. - Phân biệt được sự khác nhau giữa chữ cái và chữ số. - Ứng dụng mô hình Steam PHẦN MỀM HAPPY KID + <i>Làm quen với chữ cái</i> + <i>Tập tô chữ</i> + <i>Nhóm chữ cái</i>	hình ảnh, chơi góc chữ cái, hát các bài hát về chữ cái - Cho trẻ tìm các chữ cái đã học xung quanh lớp, trên quần áo, tờ lịch, sách truyện,....	
4/ Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội			
MT 116: Trẻ cố gắng thực hiện công việc đến cùng.(CS31)	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao - Nhận công việc được giao mà không lưỡng lự.	Hoạt Động góc: quan sát trẻ thu dọn đồ chơi. - Hoạt động chiều: Lau bàn ghế, tưới cây.	
MT130: Trẻ sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp hoạn nạn khó khăn.(CS45)	- Yêu mến, quan tâm đến mọi người, sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn - Khi thấy bạn cần sự giúp đỡ, chủ động đến giúp đỡ bạn - Khi bạn hay người lớn yêu cầu sự giúp đỡ sẽ nhiệt tình đến giúp đỡ nhau. - <i>Biết xin lỗi, cảm ơn bằng tiếng anh</i> - <i>Không phân biệt đối xử các bạn khác giới, các bạn có hoàn cảnh đặc biệt, đặc điểm ngoại hình khác với mình</i>	- Các HĐ trong ngày: + Trẻ sẵn sàng giúp đỡ bạn và mọi người khi gặp hoạn nạn, khó khăn ở mọi lúc, mọi nơi trong cuộc sống hàng ngày. + Thể hiện rõ lòng tốt, sự quan tâm, nhiệt tình của bản thân với người khác khi họ cần sự giúp đỡ	
5/ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ			

MT 156: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo thành bức tranh cá màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục. - Ứng dụng mô hình Steam - <i>Thiết kế 1 số sản phẩm có tính ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày theo chủ đề thông qua dự án, thí nghiệm</i>	-HD học: “Vẽ bác sỹ” -HĐNT: Vẽ tự do trên sân trường về chủ đề nghề nghiệp(viết vẽ dụng cụ các nghề, vẽ cô giáo, bác sỹ, chú công an, vẽ cô thợ may, bác nông dân và vẽ sản phẩm một số nghề...vvv.... - HĐ góc: vẽ, nặn, cắt, xé, dán, xếp hình dụng cụ các nghề, cô giáo, bác sỹ, chú công an, cô thợ may, bác nông dân và sản phẩm một số nghề...	Tuần 13
MT 159: Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. * <i>Các hình khối Blox bay : Tìm hiểu các quan hệ về không gian. Tạo sự khéo léo trong xử lý các chuyển động khi bạn điều khiển chuyển động của các hình âm thanh do chúng tạo ra</i>	-HD học : Âm nhạc Biểu diễn bài hát theo chủ đề + Nghe hát: “Em yêu đất mỏ quê em”. + Trò chơi âm nhạc: “ Xúc Xắc âm nhạc” - HĐ góc, HĐC: Tại góc âm nhạc cho trẻ biểu diễn văn nghệ mạnh dạn, tự tin, biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu các bài hát theo chủ đề “ Nghề nghiệp” - HĐ khác trong ngày: Trẻ vận động cùng cô các vận động đơn giản, tiết tấu vui nhộn, qua các bản nhạc sôi động của bài hát tiếng anh(What do	Tuần 14

		you want to be, alphabet occupations.....)..)	
MT 161 : Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình	- Đặt tên cho sản phẩm của mình - Ứng dụng mô hình Steam. - Ý thức giữ gìn, bảo vệ tôn trọng sản phẩm nghệ thuật	- HĐ học: Làm bưu thiếp tặng cô giáo - HĐ học: Trang trí cái đĩa - Hoạt động trải nghiệm: Thiết kế giỏ hoa tặng cô giáo bằng các nguyên liệu mở (trẻ tự do lựa chọn nguyên liệu để sáng tạo và thiết kế, đặt tên cho sản phẩm của mình)	Tuần 11 Tuần 12

Môi trường giáo dục

* *Môi trường cho trẻ hoạt động trong lớp:*

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Nghề nghiệp”: Tranh ảnh, video, bài hát, thơ truyện, đồng dao, câu đố về các con vật, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu và *đồ chơi thông minh*:

+ Góc phân vai: Bộ đồ chơi nhà bếp, đồ dùng gia đình, đồ dùng ăn uống, trang phục nấu ăn, búp bê bé trai, búp bê gái (MN562084->MN562089), Bộ dụng cụ bác sĩ (MN562094), trang phục bác sĩ (MN562094); Bộ dinh dưỡng 1, 2, 3, 4 (MN562038->MN562041); *Đồ chơi Búp bê dễ thương (DW8545), Búp bê bác sĩ (DW8739); Xe đẩy lau nhà (001776); Đồ chơi bàn ủi xinh xắn: (001779)*

+ Góc xây dựng: Bộ lắp ráp kỹ thuật (MN562043), Bộ xếp hình xây dựng (MN562044); Bộ lắp ghép (MN562046); Ghép nút lớn (MN562059), Bộ ghép hình hoa (MN562060); Bộ trang phục công nhân (MN562093 ; Gạch xây dựng; Bộ xếp hình xây dựng, Hàng rào lắp ghép lớn (MN562096->MN562098); Các khối gỗ có hình dạng kích cỡ khác nhau, khối gạch xây dựng, xe ô tô tải, bộ đồ chơi lắp ghép xây dựng công viên. *Bộ Gạch xây dựng mở rộng (9090), Robot sáng tạo cho trẻ em (CB-TUB-EDUCC-1), Bộ đồ chơi thành phố của em (9389), Miclik, Bộ ghép hình sáng tạo lớn (SMX908).*

+ Góc nghệ thuật: Bút lông cỡ to, cỡ nhỏ, dập ghim, bìa các màu, giấy A4 (MN562102->MN562106), Dây từng, nguyên liệu để đan tết, kéo thủ công, bút chì, bút sáp màu (MN562032->MN562037); Đất nặn (MN562100), Màu nước (MN562101),

bảng con để trẻ nhận các loại đồ dùng đồ chơi của trẻ tại trường Mầm non; Dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp (MN562099), Đàn organ (MN561020), Xắc xô (MN562026),

+ Góc học tập: Bảng chun học toán; Đồng hồ học số, học hình, Bàn tính học đếm, Bộ làm quen với toán, Bộ hình khối, Bộ nhận biết hình phẳng, Bộ que tính (MN562061->MN562067); Bộ luồn hạt (MN562045). Lô tô đồ vật, Domino chữ cái và số, Bảng quay 2 mặt, Bộ chữ cái, Lô tô lắp ghép các khái niệm tương phản (MN562071->MN562075); Bộ tranh truyện, minh họa thơ, tranh chủ đề của mẫu giáo 5-6 tuổi (MN562080->MN562082); Tranh ảnh về chủ đề “Nghề nghiệp”; *Bộ đồ chơi ba chú lợn con (SG023)*

+ Góc thiên nhiên - khoa học: Bộ dụng cụ lao động (MN562083); Nam châm, kính lúp, phễu nhựa, bể chơi với cát và ước (MN562055->MN562058); Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN562042)

+ Các đồ dùng khác : Cốc uống nước, giá đựng ca cốc, Bình ủ nước, Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ, Tủ đựng chăn, màn, chiếu, Phấn, Giá để giày dép, Thùng đựng rác có nắp đậy, Xô, Chậu, Bàn cho trẻ, Ghế cho trẻ, Bàn giáo viên, Ghế giáo viên, Giá để đồ chơi và học liệu (MN561001-MN561017)

+ Thiết bị dạy học: Màn hình cảm ứng (55G -Touch Slim-STND), Bộ máy tính để bàn (FFSH310I3), Chân đế cố định (CD01)

- Đồ chơi tự tạo:

+ Góc phân vai: Các loại cây xanh, đồ dùng khám bệnh cho con vật trong góc phân vai

+ Góc Âm nhạc: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Cây xanh, dụng cụ, thức ăn chăm sóc con vật, cây cối

+ Góc bé vui học: Các loại đồ chơi tự tạo cho trẻ chơi với chữ số và toán, domino,

+ Góc sáng tạo steam: Các nguyên vật liệu mở, bút chì, kéo, giấy màu, màu nước,....

+ Góc sách truyện: Tranh ảnh, sách về chủ đề, mô hình lắp ráp chuyện “ Ba chú lợn con”; các đồ dùng dụng cụ làm sách.

- Nguyên vật liệu mở:

+ Góc sáng tạo Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh họa báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rơm, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tấm bông,...

+ Góc bé vui học: họa báo, lịch cũ, sách cũ, tranh chuyện sưu tầm

+ Góc thiên nhiên: Hạt hạt, đất cho trẻ gieo hạt, thức ăn cho động vật

+vvvv.....

1.2. Môi trường cho trẻ hoạt động ngoài lớp học:

- Đồ chơi ngoài trời (theo Thông tư 32): Bập bênh đòn (MNNT3601); Bập bênh đế cong (MNNT3602); Con vật nhún di động (MNNT3603); Con vật nhún lò xo (MNNT3604); Con vật nhún khớp nối (MNNT3605); Xích đu sàn lắc (MNNT3606); Xích đu treo (MNNT3607); Cầu trượt đơn (MNNT3608); Cầu trượt đôi (MNNT3609); Đu quay mâm không ray (MNNT3610); Đu quay mâm có ray (MNNT3611); Cầu thăng bằng cố định (MNNT3612); Cầu thăng bằng dao động (MNNT3613); Thang leo (MNNT3614); Nhà leo nằm ngang (MNNT3615); Bộ vận động đa năng (MNNT3616: Thang leo - Cầu trượt - Ống chui); Cột ném bóng (MNNT3617); Khung thành (MNNT3618); Nhà bóng (MNNT3619); Xe đạp chân (MNNT3621); Ô tô đạp chân (MNNT3622); Xe lắc (MNNT3623)

- Đồ dùng đồ chơi danh mục tối thiểu (theo Thông tư 02): Đồ chơi Vòng thể dục to, vòng thể dục nhỏ, gậy thể dục nhỏ (MN562023->MN562025); Gậy thể dục to, Cột ném bóng, Bóng các loại, Đồ chơi Bowling, Dây thừng (MN562027->MN562032).

- Đồ chơi vận động thông minh: Bộ đồ chơi: phát triển kỹ năng vận động Bé tự xây dựng (2239), Ván đi giữ thăng bằng (2260), Nón chụp (2250), Vòng hula65cm (2254)

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

1.3. Đồ dùng phòng máy kidsmart và phòng nghệ thuật

- Phòng máy kidsmart: Máy tính đã cài đặt phần mềm kidsmart, phần mềm Happy kid, bàn phím, chuột máy tính, loa, tai nghe, phần mềm; Bảng cảm ứng tương tác thông minh (EFUNTABLE: 32)

- Phòng nghệ thuật: Đàn Organ, Loa máy, Trang phục biểu diễn, Đồ dùng âm nhạc.

***. Nội dung tuyên truyền phối hợp với Phụ huynh học sinh.**

- Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ từ tuần 15 đến tuần 18

- Phong trào thi đua tháng 12: Hội thi “Trang trí góc chơi từ các nguyên vật liệu tái chế”; Dự kiến HĐTN “Bé tập làm chủ bộ đội”, thăm quan kho K255.

- Thông báo kết quả cân đo theo dõi sức khỏe cho trẻ trên biểu đồ tăng trưởng lần 2

- Tuyên truyền phụ cho trẻ ăn uống đủ chất, mặc ấm áp phù hợp thời tiết, phòng dịch bệnh mùa lạnh cho trẻ..

IV. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

*Thuận lợi:

+ Mục tiêu: Kế hoạch chủ đề có 23 MT(MT1, MT2, MT3, MT4, MT5, MT7, MT11, MT20, MT26, MT39, MT64, MT65, MT69, MT70, MT92, MT95, MT99, MT111, MT116, MT130, MT156, MT159, MT161) các mục tiêu cụ thể, thể hiện được các kết quả mong đợi về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ theo chương trình giáo dục mầm non; thể

hiện được kết quả mong đợi giáo dục phát triển toàn diện về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ phù hợp với chương trình giáo dục mầm non và chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi ; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non; thể hiện được kết quả mong đợi phù hợp với trẻ có nhu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục khác nhau: Trẻ phát triển bình thường, trẻ thừa cân, béo phì, trẻ suy dinh dưỡng.

+ Nội dung: Kế hoạch chủ đề thể hiện nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe (bao gồm: vệ sinh, chăm sóc sức khỏe và an toàn) theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương. Nội dung giáo dục bao gồm: 5 lĩnh vực giáo dục phát triển theo chương trình giáo dục mầm non và được cụ thể hóa phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp. Các nội dung phát triển chương trình phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, của trường và lớp

+ Điều kiện thực hiện: CSVN – trang thiết bị đồ dùng dạy học đầy đủ, Giáo viên lên kế hoạch cụ thể rõ ràng, học sinh tích cực, năng động, sáng tạo; Phụ huynh phối kết hợp tốt với giáo viên và nhà trường

*Khó khăn: Không

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 11 THÁNG 11 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi A**

Chủ đề: Nghề nghiệp

Chủ đề nhánh 1: Nghề giáo viên

Thời gian thực hiện: Từ ngày 18/11/2024 đến 22/11/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 24 Trẻ

Người Thực hiện: Vũ Thúy Vân

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Cô trao đổi với phụ huynh tình hình sức khỏe của trẻ. Trò chuyện tuyên truyền với phụ huynh về một số biện pháp phòng bệnh đau mắt đỏ. - Cho trẻ xem băng hình, tranh ảnh và trò chuyện với trẻ về nghề giáo viên mầm non. - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích của trẻ tại các góc chơi 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “ Bông hồng tặng cô ” - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Đưa tay ra phía trước, sau. - Động tác phát triển cơ bụng, lưng: Đứng, cúi về trước. - Động tác phát triển cơ chân: Bật đưa chân sang ngang.				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB : - VĐCB :Bò dích dắc qua 7 điểm	*KPxH: Trò chuyện về nghề	*Văn học: Kể chuyện “Truyện	*LQVT: - Đếm đến 7, nhận biết	*Tạo hình: Làm bưu thiếp tặng cô giáo

	TCVĐ : Tàu hỏa	giáo viên mầm non	món quà của cô giáo”	nhóm số lượng 7, nhận biết số 7.	
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Cô giáo, Gia đình, bác cấp dưỡng, bác sĩ, bán hàng. * Góc xây dựng: Xây trường mầm non, bệnh viện, lắp ghép đồ chơi thông minh, đồ chơi vận động. * Góc âm nhạc: Chọn các trang phục múa, hát , biểu diễn các bài hát về cô giáo. * Góc steam sáng tạo: Vẽ, xé dán tranh về cô giáo. Làm đồ chơi về các dụng cụ, đồ dùng của nghề giáo viên. Vẽ, tô màu, làm bưu thiếp tặng cô giáo bằng các nguyên vật liệu mở (vỏ cây, hạt hạt, len, đất, cát, lá cây, gỗ). * Góc văn học: Xem tranh ảnh sáng tạo, chuyện kể về cô giáo. Làm sách về cô giáo . Tô viết chữ số, chữ cái. * Góc bé vui học toán: Chơi với lô tô toán, đồ mi nô, xếp tương ứng các đối tượng.. * Góc kỹ năng: Thực hành “ Bé tập chải răng” bằng mô hình hàm răng. Thực hành cách gấp khăn và cách rửa mặt * Góc thiên nhiên: + Bé chăm sóc cây, lau lá cây. Bé biết gieo hạt cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống. Bé biết chơi với cát nước và các vật chìm nổi.				
Chơi ngoài trời	1.Hoạt động có chủ đích: - Quan sát và trò chuyện về công việc của giáo viên mầm non. Quan sát một số đồ dùng của cô giáo. Vẽ phân trên sân trường theo chủ đề nghề nghiệp.Trò chuyện về các hoạt động trong ngày 20/11. Trò chuyện về cảnh trường vào ngày 20/11 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Cướp cờ. Nắm vòng cổ chai. Thi ai nhanh ai khéo. Thả đĩa ba ba. Mèo đuổi chuột 3. Chơi tự do: - Hoạt động trải nghiệm: Thiết kế giỏ hoa tặng cô giáo bằng các nguyên liệu mở (trẻ tự do lựa chọn nguyên liệu để sáng tạo và thiết kế, đặt tên cho sản phẩm của mình). Chơi với thiết bị ngoài trời. Chơi tự do ở xích đu, đu quay. Chơi tưới cây . Chơi với cát, nước, vẽ trên sân.				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ rửa tay rửa mặt (Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt). - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn trưa tại nhóm lớp.				

	- Cô cho trẻ xếp hàng ngay ngắn và vào phòng ngủ trưa. - Cô bao quát trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quả chiều - Cho trẻ ôn lại các bài hát, đọc thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện về chủ đề “ Nghề nghiệp”. - Bé làm quen với vở (Từ thứ 2- đến thứ 6: GDKNS, PTTCKNXH, KPMTXQ, toán, chữ cái, Tạo hình) - Theo ý thích của trẻ. - Chơi trò chơi kidmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy * Máy tạo thời tiết : Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe và các hoạt động trong ngày .

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

.....

.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

.....

.....

+ Nguyên nhân:.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 12 THÁNG 11 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi A**

Chủ đề: Nghề nghiệp

Chủ đề nhánh 2: Nghề sản xuất

Thời gian thực hiện: Từ 25/11/2023 đến 28/11/2023

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 24 Trẻ

Người Thực hiện: Nguyễn Thị Huệ

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh, điểm danh - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ xem băng hình, tranh ảnh một số nghề sản xuất - Cùng trẻ trò chuyện về nội dung của bức tranh chủ đề “ Nghề nghiệp” - Trẻ hoạt động theo ý thích tại các góc. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp 3. Thể dục sáng: (tập kết hợp với gậy thể dục) - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Đưa tay ra phía trước, sau. - Động tác phát triển cơ bụng, lưng: Đứng, cúi về trước. - Động tác phát triển cơ chân: Bước đưa chân sang ngang. - Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “Cháu yêu cô chú công nhân ”				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB : Bò bằng bàn tay và bàn chân 4-5 m	*KPXH: Trẻ khám phá nghề may	*Văn học: Đồng dao “	*LQVT: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 7 bằng các cách	*Tạo hình: Trang trí cái đĩa

	TCVĐ : Bóng rổ mini		Rềnh rềnh, ràng ràng” của cô giáo”	khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Cửa hàng bán nông sản. * Góc xây dựng: Xây vườn cây ăn quả, lắp ghép hàng rào vườn cây ăn quả bằng đồ chơi thông minh. * Góc âm nhạc: Chọn các trang phục mùa, hát , biểu diễn các bài hát về nghề sản xuất * Góc steam sáng tạo: Vẽ, nặn, tô màu, xé dán tranh sản phẩm của nghề sản xuất. * Góc văn học: Làm sách tranh và nghe kể chuyện về nghề sản xuất. * Góc bé vui học toán: Chơi với lô tô toán, đô mi nô, xếp tương ứng các đối tượng.. * Góc thiên nhiên: + Bé chăm sóc cây, lau lá cây. Bé biết gieo hạt cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống. Bé biết chơi với cát nước và các vật chìm nổi. * Góc kỹ năng:- Thực hành “ Bé tập trải răng” bằng mô hình hàm răng. Thực hành cách gấp khăn và cách rửa mặt				
Chơi ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về nghề công nhân xây dựng. Trò chuyện về bác nông dân. Quan sát tranh vườn cây. Trò chuyện về nghề nuôi tôm. Trò chuyện về sản phẩm của nghề thợ may 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Cướp cờ. Thỏ đổi chuông. Truyền tin. Rồng rắn lên mây. Lộn cầu vòng 3. Chơi tự do: - Chơi tự do trên khu trải nghiệm. Chơi với thiết bị ngoài trời. Chơi tự do ở xích đu, đu quay. Chơi tưới cây. Chơi với cát, nước, vẽ trên sân.				
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ rửa tay rửa mặt (Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt). - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn trưa tại nhóm lớp. - Cô cho trẻ xếp hàng ngay ngắn và vào phòng ngủ trưa. - Cô bao quát trẻ ngủ				

Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quà chiều - Cho trẻ ôn lại các bài hát, đọc thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện về chủ đề “ Nghề sản xuất”. - Bé làm quen với vở (Từ thứ 2- đến thứ 6: GDKNS, PTTCKNXH, KPMTXQ, toán, chữ cái, Tạo hình) - Theo ý thích của trẻ. - Chơi trò chơi kidmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy * Máy tạo thời tiết: Vận dụng các yếu tố thời tiết khác nhau. Nghe dự báo và xem hình minh họa thời tiết mà bạn vừa tạo. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Trả trẻ, dẫn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 13 THÁNG 11 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi A**

Chủ đề: Nghề nghiệp

Chủ đề nhánh 3: Nghề dịch vụ

Thời gian thực hiện: Từ 02/12/2024 đến 06/12/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 24 Trẻ

Người Thực hiện: 2 cô (Nguyễn Thị Huệ - Vũ Thúy Vân)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh. - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với trẻ về cảm xúc ngày nghỉ cuối tuần - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ - Xem tranh, trò chuyện với trẻ về dịch vụ - Hướng trẻ vào góc chơi cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. - Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày - Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: (Tập với vòng thể dục) - Thể dục sáng: Tập kết hợp bài “Ba em là công nhân lái xe” - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào thật sâu; Thở ra từ từ. - Động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: Đưa tay ra phía trước, sau. - Động tác phát triển cơ bụng, lưng: Đứng, cúi về trước. - Động tác phát triển cơ chân: Bật đưa chân sang ngang.				

Hoạt động học	* Thẻ đục: - VĐCB : Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6 m - TCVD : Coding	*KPXH: Trò chuyện về nghề làm tóc.	*Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái e, ê	*LQVT: Tách/Gộp 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	*Tạo hình: Trang trí cái đĩa
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Phòng khám bệnh, hiệu hót tóc là đẹp * Góc xây dựng: Xây bệnh viện, lắp ghép hàng rào bệnh viện bằng đồ chơi thông minh. * Góc âm nhạc: Múa, hát , biểu diễn các bài hát về nghề dịch vụ. * Góc steam sáng tạo: Vẽ, nặn, tô màu, xé dán tranh sản phẩm của nghề dịch vụ * Góc văn học:. Làm sách tranh và nghe kể chuyện về nghề dịch vụ * Góc bé vui học toán: Chơi với lô tô toán, đồ mi nô, xếp tương ứng các đối tượng.. * Góc thiên nhiên: + Bé chăm sóc cây, lau lá cây, lau bàn ghế. Bé biết gieo hạt cây trồng ngăn ngày. Một số loại hạt giống. Bé biết chơi với cát nước và các vật chìm nổi. * Góc kỹ năng: Thực hành “ Bé tập trải răng” bằng mô hình hàm răng. Thực hành cách gấp khăn và cách rửa mặt				
Chơi ngoài trời	1.Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về nghề hướng dẫn viên du lịch. Trò chuyện về nghề bán hàng. Trò chuyện về công việc, nơi là việc, trang phụ, dụng cụ của cô y tá và bác sỹ. Trò chuyện về chăm sóc sắc đẹp. Trò chuyện về nghề lái xe 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Thực hành kĩ năng phòng chống điện giật. Chơi với thiết bị ngoài trời. Chơi tự do ở xích đu, đu quay.Chơi tưới cây. Chơi với cát, nước, vẽ trên sân. 3. Chơi tự do: - Chơi tự do trên khu trải nghiệm. Chơi với thiết bị ngoài trời. Chơi tự do ở xích đu, đu quay. Chơi tưới cây. Chơi với cát, nước, vẽ trên sân.				

Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ rửa tay rửa mặt (Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt). - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn trưa tại nhóm lớp. - Cô cho trẻ xếp hàng ngay ngắn và vào phòng ngủ trưa. - Cô bao quát trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quà chiều - Cho trẻ ôn lại các bài hát, đọc thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện về chủ đề “ Nghề dịch vụ”. - Bé làm quen với vở (Từ thứ 2- đến thứ 6: GDKNS, PTTCKNXH, KPMTXQ, toán, chữ cái, Tạo hình) - Theo ý thích của trẻ. - Chơi trò chơi kidmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khỏe của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

- + Mục tiêu:.....
-
- + Nội dung:.....
-
- + Điều kiện thực hiện:.....
-
-
- + Nguyên nhân:.....
-
-

**KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
TUẦN 14 THÁNG 11 - LỚP MẪU GIÁO 5 – 6 Tuổi A**

Chủ đề: Nghề nghiệp

Chủ đề nhánh 4: Nghề truyền thống của địa phương Kim Sơn

Thời gian thực hiện: Từ 09/12/2024 đến 13/12/2024

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 24 Trẻ

Người thực hiện: (Nguyễn Thị Huệ - Vũ Thúy Vân)

Thứ Thời điểm	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ,	1.Đón trẻ trò chuyện với trẻ và phụ huynh - Trò chuyện với trẻ về một số nghề truyền thống của địa phương Kim Sơn				

chơi, thể dục sáng	- Cho trẻ quan sát một số sản phẩm nông sản của Phường Kim Sơn - Trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ trong ngày 2. Điểm danh trẻ tới lớp. Điểm danh và báo ăn. Đề ra tiêu chuẩn bé ngoan trong ngày 3. Thể dục sáng: (Tập kết hợp với nơ) - Các động tác phát triển hô hấp: + Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng đồ vật. - Các động tác phát triển cơ tay và cơ bả vai: + Đánh xoay tròn 2 cánh tay. - Các động tác phát triển cơ bụng, lưng: + Cúi về trước ngửa ra sau. - Các động tác phát triển cơ chân: + Đưa chân ra các phía. Tập Bài kết hợp : bài hát lớn lên em sẽ là gì?				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB : Ném và bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 4m) TCVĐ : Nhảy bao bố	*KPXH: Trò chuyện về sản phẩm nông sản phường Kim Sơn	*Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái u, ư (steam)	*LQVT: Ôn Tách/ Gộp 7 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm	* Âm nhạc: Biểu diễn bài hát theo chủ đề + Nghe hát: “Em yêu đất mỏ quê em”. + Trò chơi âm nhạc: “ Xúc Xắc âm nhạc”
Chơi, hoạt động ở các góc	* Góc phân vai: Đóng vai người bán hàng bán những nông sản đặc trưng của Phường Kim sơn như: Rùa chuột, rươi, mắm cáy, ngô, đỗ, gạo....vvv * Góc xây dựng: Xây ngôi nhà, lắp ghép hàng rào bằng đồ chơi thông minh.				

	* Góc âm nhạc: Múa, hát , biểu diễn các bài hát về chủ đề nghề nghiệp * Góc steam sáng tạo: Vẽ, nặn, tô màu, xé dán tranh sản phẩm của nghề truyền thống * Góc văn học: Làm sách tranh và nghe kể chuyện về nghề truyền thống * Góc bé vui học toán: Chơi với lô tô toán, đồ mi nô, xếp tương ứng các đối tượng.. * Góc thiên nhiên: + Bé chăm sóc cây, lau lá cây, lau bàn ghế. Bé biết gieo hạt cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống. Bé biết chơi với cát nước và các vật chìm nổi. * Góc kỹ năng: - Thực hành “ Bé tập trải răng” bằng mô hình hàm răng. Thực hành cách gấp khăn và cách rửa mặt
Chơi ngoài trời	1.Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về trồng lúa nước của phường Kim Sơn. Trò chuyện nông sản Rươi nổi tiếng của phường Kim Sơn. Trò chuyện về nghề trồng rươi chuột của các bác nông dân phường Kim Sơn. Trò chuyện về nông sản mắm cáy nổi tiếng của phường Kim Sơn. Trải nghiệm làm bác nông dân 2. Trò chơi vận động/ TCDG: - Bánh xe quay. Gieo hạt. Truyền bóng. Rung rẩy rung rẻ Ròng rã lên mây 3. Chơi tự do: - Tổ chức cho trẻ thăm quan cánh đồng quê em cho trẻ tìm hiểu một số sản phẩm của phường Kim sơn như: (Cây ngô, dưa lê, dưa chuột, con rươi, con cáy....). Chơi với thiết bị ngoài trời. Chơi tự do ở xích đu, đu quay. Chơi tưới cây . Chơi với cát, nước, vẽ trên sân.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ rửa tay rửa mặt (Cô yêu cầu trẻ nhắc lại các bước rửa tay, rửa mặt). - Trẻ cùng cô thảo luận về các món ăn và các chất dinh dưỡng. - Tổ chức cho trẻ ăn trưa tại nhóm lớp. - Cô cho trẻ xếp hàng ngay ngắn và vào phòng ngủ trưa. - Cô bao quát trẻ ngủ

Chơi, hoạt động theo ý thích	- Vận động, ăn quà chiều - Cho trẻ ôn lại các bài hát, đọc thơ, ca dao, đồng dao, kể chuyện về chủ đề “ Nghề truyền thống”. - Bé làm quen với vở (Từ thứ 2- đến thứ 6: GDKNS, PTTCNXH, KPMTXQ, toán, chữ cái, Tạo hình) - Theo ý thích của trẻ. - Chơi trò chơi kidmart: Ngôi nhà khoa học của Sammy * Xưởng đồ chơi : Thiết kế đồ chơi và máy móc. Dựa theo bản mẫu hoặc tự thiết kế. Tô màu và in sản phẩm.. - Biểu diễn văn nghệ cuối ngày, cuối tuần. - Nhận xét nêu gương cuối ngày, cuối tuần.
Trả trẻ	- Trả trẻ, dặn trẻ đi học đều. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập,sức khoẻ của trẻ, về các hoạt động của trẻ trong ngày

*** Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:**

* Thuận lợi:

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

* Khó khăn

+ Mục tiêu:.....

+ Nội dung:.....

+ Điều kiện thực hiện:.....

+ Nguyên nhân:.....

Người xây dựng kế hoạch

Vân

Nguyễn Thị Huệ - Vũ Thúy Vân

Kim Sơn, ngày 13 tháng 11 năm 2024

Người duyệt kế hoạch



Vũ Thị Hồng Thanh